

SỞ Y TẾ BẮC NINH  
BỆNH VIỆN SẢN-NHI  
BẮC NINH SỐ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1430/BC-BVSNBNS2

Võ Cường, ngày 28 tháng 8 năm 2026

**BÁO CÁO DANH SÁCH NGƯỜI THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
TẠI BỆNH VIỆN SẢN - NHI BẮC NINH SỐ 2  
TỪ THÁNG 5 ĐẾN THÁNG 8 NĂM 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 517/KH-BVSN ngày 20/05/2024 của Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 về việc hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các chức danh bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y,

Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 báo cáo Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện từ tháng 5 đến tháng 8 năm 2026 (*Danh sách kèm theo*).

Bệnh viện trân trọng báo cáo./. *Ucany*

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (b/c);
- Ban Giám đốc (b/c);
- Lưu: VT, KHTH.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Minh Hiệp**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH SÁCH NGƯỜI THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số 1430/BC-BVSNBNS2 ngày 28/8/2026)*

1. Tên cơ sở TH: Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2
2. Địa chỉ: đường Huyền Quang, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh.
3. Họ tên và SĐT người báo cáo: Phùng Thị Thu Trang - 0963.661.996
4. DS người thực hành

| <i>TT</i> | <i>Họ tên người thực hành</i> | <i>Ngày tháng năm sinh</i> | <i>Số CCCD</i> | <i>Địa chỉ thường trú</i>                        | <i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>                  | <i>Đăng ký thực hành chức danh</i> | <i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i> | <i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>                                                                                                                          | <i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, phạm vi CM)</i>                                     |
|-----------|-------------------------------|----------------------------|----------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | Đỗ Chí Huy                    | 12/6/1995                  | 033095008463   | TDP Ngọc Khám, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh | Bệnh viện Quốc tế An Bình           | Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (cấp ngày 25/8/2017) | Kỹ thuật hình ảnh y học            | 06 tháng (từ ngày 21/5/2026 đến ngày 22/11/2026)   | - Thực hành về chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa CĐHA<br>- Thực hành về hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa Khám bệnh-Cấp cứu ban đầu                   | KTV. Nguyễn Văn Thụy có cchn số 0002301/BN-CCHN cấp ngày 09/05/2014; phạm vi hđ: KT chẩn đoán hình ảnh      |
| 2         | Nguyễn Thị Khuyên             | 21/9/2004                  | 027304003833   | TDP Khúc Xuyên, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh   | Không                               | Cử nhân Điều dưỡng (cấp ngày 08/6/2026)               | Điều dưỡng                         | 06 tháng (từ 03/08/2026 đến hết ngày 03/02/2027)   | - Thực hành về chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa: Phụ, Sản đẻ, Sản bệnh<br>- Thực hành về hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa Khám bệnh-Cấp cứu ban đầu | CNĐD. Ngô Thị Hà, cchn số 005958/BN-CCHN cấp ngày 01/04/2022, phạm vi hđ: theo TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV |

| <i>TT</i> | <i>Họ tên người thực hành</i> | <i>Ngày tháng năm sinh</i> | <i>Số CCCD</i> | <i>Địa chỉ thường trú</i>                      | <i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i> | <i>Đăng ký thực hành chức danh</i> | <i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i> | <i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>                                                                                                                                                                           | <i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, phạm vi CM)</i>                                  |
|-----------|-------------------------------|----------------------------|----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3         | Nguyễn Phan Thùy Trang        | 03/6/2002                  | 027302005644   | Khu Đồng Trầm, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh   | Không                               | Bác sĩ Y khoa (cấp ngày 08/6/2026)   | Bác sĩ Y khoa                      | 12 tháng (từ 03/8/2026 đến 03/8/2027)              | - Thực hành về chuyên môn KB, CB 07 tháng tại khoa: Khám bệnh-CCBD, Nội nhi tổng hợp, Sơ sinh, LCK, Ngoại nhi, Phụ<br>- Thực hành về chuyên môn KB, CB (khoa Nội) và HSCC 05 tháng tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 2 | BSCKII Phan Thị Yến, có cchn số 0002844/BN-CCHN cấp ngày 12/01/2015, phạm vi hđ: KB, CB chuyên khoa Nhi  |
| 4         | Dương Phương Thảo             | 15/8/2002                  | 027302006368   | TDP Lừa, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh          | Không                               | Bác sĩ Y khoa (cấp ngày 08/6/2026)   | Bác sĩ Y khoa                      | 12 tháng (từ 12/8/2026 đến 12/8/2027)              | - Thực hành về chuyên môn KB, CB 07 tháng tại khoa: Sản đẻ, Phụ, Ngoại nhi, LCK, Bệnh nhiệt đới – Tiêu hóa nhi<br>- Thực hành về chuyên môn KB, CB (khoa Nội) và HSCC 05 tháng tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 2     | BSCKII. Lê Thị Kim Dung, cchn số 000564/BN-CCHN cấp ngày 17/01/2013, phạm vi hđ: KB,CB chuyên khoa Sản   |
| 5         | Nguyễn Thị Minh Tâm           | 09/9/2004                  | 027304011267   | TDP Khúc Xuyên, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh | Không                               | CN Xét nghiệm Y học                  | Kỹ thuật Xét nghiệm Y học          | 06 tháng (từ ngày 04/8/2026 đến ngày 04/02/2027)   | - Thực hành về chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa: XNTT-GPB<br>- Thực hành về hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa Khám bệnh-Cấp cứu ban đầu                                                               | CN. Trịnh Thị Trang, có cchn số 003973/BN-CCHN cấp ngày 15/11/2016; phạm vi hđ: cử nhân xét nghiệm y học |

| <i>TT</i> | <i>Họ tên người thực hành</i> | <i>Ngày tháng năm sinh</i> | <i>Số CCCD</i> | <i>Địa chỉ thường trú</i>                 | <i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i> | <i>Đăng ký thực hành chức danh</i> | <i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i> | <i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>                                                                                                                                                                                                                                         | <i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, phạm vi CM)</i>                              |
|-----------|-------------------------------|----------------------------|----------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6         | Nguyễn Thị Thảo               | 23/7/2002                  | 027302011098   | Thôn An Quang, xã Đông Cứu, tỉnh Bắc Ninh | Không                               | Bác sĩ Y khoa (cấp ngày 08/6/2026)   | Bác sĩ Y khoa                      | 12 tháng (từ 17/8/2026 đến 17/8/2027)              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành về chuyên môn KB, CB 07 tháng tại khoa: Sản đẻ, Sản bệnh, Phụ, Ngoại nhi, LCK, Bệnh nhiệt đới - Tiêu hóa nhi</li> <li>- Thực hành về chuyên môn KB, CB (khoa Nội) và HSCC 05 tháng tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 2</li> </ul> | ThS. Nguyễn Thị Giang, cchn số 0001463/BN-CCHN cấp ngày 06/11/2013, phạm vi hđ: KBCB chuyên khoa sản |